UBND TỈNH AN GIANG **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11454 /STC-KHĐT V/v công bố giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 28/10/2026	*An Giang, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đơn vị Chủ đầu tư.

Thực hiện Công văn số 11720/VP-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố số giải ngân hằng ngày, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Tình hình giải ngân chung cả tỉnh:

Căn cứ số liệu do Kho bạc Nhà nước khu vực XX cung cấp đến 16 giờ ngày 28 tháng 10 năm 2026 toàn tỉnh đã giải ngân **16.796.459 triệu đồng, tăng 32.658** so với ngày 27 tháng 10 năm 2026, đạt tỷ lệ như sau:

- Đạt 58,13% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung (28.892.404 triệu đồng, bao gồm giảm tiết kiệm 5%), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 12.095.945 triệu đồng.

- Đạt 60,17% so với kế hoạch Tỉnh giao (27.913.209 triệu đồng, đã giảm tiết kiệm 5% và bao gồm số vốn bổ sung), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 11.116.750 triệu đồng.

(chi tiết đính kèm phụ lục)

2. Tình hình giải ngân của 04 đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, chiếm tỷ trọng cao:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: 1.760.919/2.603.571 triệu đồng, đạt tỷ lệ 67,63%, giá trị giải ngân tăng 2.080 triệu đồng so với kỳ trước.

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: giải ngân 927.942/2.203.697 triệu đồng, đạt tỷ lệ 42,11%, giá trị giải ngân không tăng so với kỳ trước.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: giải ngân 1.907.145/6.038.652 triệu đồng, đạt tỷ lệ 31,58%, giá trị giải ngân tăng 14.743 triệu đồng so với kỳ trước.

- Sở Xây dựng: giải ngân 4.086.229/5.819.563 triệu đồng, đạt tỷ lệ 70,22%, giá trị giải ngân không tăng so với kỳ trước.

3. Các đơn vị có giải ngân trong ngày:

3.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 02 đơn vị.

Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: tăng 2.080 triệu đồng.

Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: tăng 14.743 triệu đồng.

3.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 25 đơn vị.

Kiên Hải (670 triệu đồng); Vĩnh Hậu (487 triệu đồng); An Phú (126 triệu đồng); Kiên Lương (420 triệu đồng); Vĩnh Bình (239 triệu đồng); Hòn Đất (37 triệu đồng); Tô Châu (204 triệu đồng); Châu Đốc (1.314 triệu đồng); Đông Hưng (915 triệu đồng); Nhơn Hội (50 triệu đồng); Cần Đăng (19 triệu đồng); Thới Sơn (693 triệu đồng); Rạch Giá (65 triệu đồng); Phú Quốc (2.394 triệu đồng); Mỹ Hòa Hưng (752 triệu đồng); Tây Yên (2.010 triệu đồng); Long Thạnh (75 triệu đồng); Phú Hữu (18 triệu đồng); Hà Tiên (135 triệu đồng); Vĩnh Thông (898 triệu đồng); Vĩnh Hòa Hưng (2.095 triệu đồng); Bình Giang (590 triệu đồng); Vĩnh Điều (1.419 triệu đồng); Hòn Nghệ (86 triệu đồng); Chợ Mới (126 triệu đồng).

4. Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên bình quân của cả tỉnh.

4.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 08 đơn vị gồm:

Ngân hàng chính sách; Hội Nông dân; Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang; Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây dựng; Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông.

4.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 89 đơn vị gồm:

Ô Lâm, Tịnh Biên, Vĩnh Tế, Kiên Hải, Hòa Điền, Khánh Bình, Ngọc Chúc, Vĩnh Hậu, An Phú, Ba Chúc, Đông Hòa, Kiên Lương, Vĩnh Phong, Vĩnh Bình, Hòn Đất, Bình Thạnh Đông, Vĩnh Thuận, Tri Tôn, Tân Hội, Hòa Thuận, Tô Châu, Vĩnh An, Tân Châu, Châu Đốc, Phú Hòa, Đông Hưng, Nhơn Hội, Châu Phú, Cần Đăng, Vĩnh Xương, Tân Hiệp, Thới Sơn, An Biên, An Châu, Gò Quao, Thạnh Mỹ Tây, Hòa Lạc, Cô Tô, Vĩnh Gia, Vĩnh Trạch, Châu Phong, Long Kiến, Chợ Vàm, Vân Khánh, Thạnh Lộc, Bình Hòa, Rạch Giá, Thạnh Hưng, Đông Thái, Định Hòa, Phú Quốc, Cù Lao Giêng, Hội An, Thạnh Đông, Mỹ Hòa Hưng, Vĩnh Thạnh Trung, Phú An, Chi Lăng, Long Phú, Mỹ Thuận, Thổ Châu, Phú Lâm, Núi Cấm, Tiên Hải, Định Mỹ, Vĩnh Hòa, Nhơn Mỹ, Phú Tân, Bình An, Mỹ Đức, Bình Mỹ, Óc Eo, Sơn Kiên, Bình Sơn, U Minh Thượng, Vĩnh Tuy, Tân Thạnh, Giang Thành, Tây Yên, Long Xuyên, Bình Đức, An Cư, Long Thạnh, Tây Phú, Phú Hữu, Hà Tiên, Vĩnh Thông, Mỹ Thới, Tân An.

5. Các đơn vị giải ngân 0%: 03 đơn vị gồm:

+ Sở Công thương – do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Sở Văn hóa và Thể thao (đơn vị chủ chương trình) - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Chi cục thủy lợi - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (đăng công bố);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Phòng KHĐT;
- Lưu: VT, ntthue.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Nguyễn Hữu Nghị

STT	DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang
2	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang
3	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh An Giang
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang
5	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang
6	Công an tỉnh An Giang
7	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang
9	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
10	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang
11	Vườn Quốc gia Phú Quốc, tỉnh An Giang
12	Sở Y tế An Giang
13	Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang
14	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh
15	Ban Quản lý rừng An Giang - Khu vực I
16	Sở Công thương tỉnh An Giang
17	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang
18	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh An Giang (chủ chương trình)
19	Hội nông dân tỉnh An Giang
20	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh
21	Chi cục Thủy lợi tỉnh
22	Văn phòng Tỉnh ủy
23	Vườn Quốc Gia U Minh Thượng
24	102 xã, phường, đặc khu